# SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẾN TRE TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRẦN TRƯỜNG SINH

Số: LAKH-THPT

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thạnh Phú, ngày 9 tháng 10 năm 2024

#### KÉ HOẠCH

### Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 2889/KH-UBND ngày 27/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và trong dạy học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 3710/KH-UBND ngày 15/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai ứng dụng Nền tảng dạy học trực tuyến tới 100% các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Kế hoạch số 2646/KH-SGD&ĐT ngày 06/10/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Triển khai ứng dụng Nền tảng dạy học trực tuyến đến 100% các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bến Tre năm học 2022 – 2023, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ công văn số 2647/SGD&ĐT-QLCL&CNTT ngày 20/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 2753/KH-SGD&ĐT ngày 27/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin năm học 2024-2025;

Căn cứ vào kết quả thực tế của đơn vị, trương THPT Trần Trường Sinh xây dựng kế hoạch chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin năm học 2024-2025 như sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

#### 1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm của lãnh đạo các cấp trong việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường để năng cao chất lượng (CNTT) trong giảng dạy và giáo dục.

Tất cả cán bộ, giáo viên biết sử dụng internet, thư điện tử, thiết kế trình chiếu powerpoint. Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt huyết trong công tác dạy học; có tinh thần ham học hỏi.

Đội ngũ cán bộ CNTT của trường có khả năng cài đặt hệ thống máy tính và các thiết bị CNTT phục vụ dạy học của nhà trường.

TRUNG HO Q TRÂN TR Cơ sở vật chất, thiết bị CNTT tương đối đầy đủ để thực hiện cơ bản nhiệm vụ CNTT phục vụ công tác quản lý và dạy học.

#### 2. Khó khăn:

Một số thầy cô giáo còn ngại khó trong việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy; khả năng CNTT chưa cao nên chưa đáp ứng được nhiệm vụ CNTT.

Việc đưa các các sản phẩm, bài giảng của giáo viên còn nhiều gặp nhiều khó khăn, chất lượng bài giảng không cao nên chưa thu hút được đông đảo học sinh tham gia học.

#### II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

#### 1. Công tác chỉ đạo điều hành

Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về tầm quan trọng của việc tăng cường ứng dụng CNTT vào quản lí và giảng dạy.

Xây dựng và triển khai kế hoạch về triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của nhà trường năm học 2024 - 2025.

Ban hành các quy định về ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ đối với từng bộ phận, tổ chuyên môn, giáo viên và nhân viên cụ thể trong đầu năm học. Ban hành quy chế quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến

#### 2. Một số nhiệm vụ trọng tâm về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

#### 2.1 Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

Triển khai nền tảng dạy học trực tuyến, sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm LMS đang sử dụng tại các nhà trường với phần mềm quản trị trường học vnEdu đang sử dụng hoặc cơ sở dữ liệu ngành GDĐT. Sử dụng được các phần mềm hỗ trợ thiết kế bài giảng điện tử, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo. Triển khai đa dạng hình thức tổ chức dạy học trong đó có kết hợp dạy dạy trực tiếp và trực tuyến thông qua hệ thống LMS, các ứng dụng dụng dạy trực tuyến khác như Zoom, Google meet...

Tiếp tục thực hiện xây dựng học liệu số bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng, hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến và các học liệu khác cho các môn học theo Kế hoạch, hướng dẫn của Sở GDĐT; lựa chọn học liệu đóng góp vào kho học liệu của ngành GDĐT, khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Sở GDĐT, Bộ GDĐT trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá. Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính. Ứng dụng có hiệu quả CNTT trong dạy-học, kiểm tra đánh giá và các hoạt động giáo dục. Từng bước xây dựng, tích hợp kho dữ liệu nhà trường phục vụ các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và các hoạt động dạy – học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Phát động giáo viên tham gia xây dựng kho học liệu số, bài giảng e-Learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến đóng

góp vào kho dữ liệu dạy học của nhà trường; triển khai giải pháp hỗ trợ dạy học theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ giáo viên đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Phát động, khuyến khích giáo viên tham gia xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề thi, đặc biệt ở khối 12 nhằm hỗ trợ cho học sinh chuẩn bị tốt cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

#### 2.2 Chuyển đổi số trong quản trị và xây dựng cơ sở dữ liệu

Tiếp tục thực hiện nền tảng quản trị nhà trường, gồm các phân hệ: quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh, quản lý kế toán; đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành GDĐT. Thực hiện hiệu quả hệ thống quản lý hành chính điện tử, quản lý văn bản điều hành( e-Office, vnpt-ioffice). Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính, công tác quản lý và điều hành giáo dục, sử dụng hiệu quả các ứng dụng họp trực tuyến.

Triển khai thực hiện hồ sơ điện tử thay cho sổ giấy, ưu tiên triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, sổ đăng bộ điện tử; tăng cường áp dụng chữ ký số để ký các loại sổ điện tử; tiến đến cung cấp học bạ điện tử cho học sinh cuối cấp khi ra trường (đối với các trường có thực hiện ký số). Thực hiện kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động. Thực hiện đầy đủ quy trình, quy định quản lý hồ sơ điện tử học sinh trên phần mềm quản lý nhà trường vnEdu; kiểm tra, rà soát (dữ liệu trường, lớp, cán bộ giáo viên, học sinh,...) đảm bảo dữ liệu đáp ứng yêu cầu "đúng, đủ, sạch, sống" để đồng bộ về Trung tâm điều hành thông minh ngành GDĐT và cơ sở dữ liệu ngành, phục vụ hiệu quả công tác báo cáo thống kê giáo dục định kỳ và các hoạt động quản lý giáo dục.

Triển khai quản lý nhà trường như sử dụng phần mềm quản lý phân công, xếp thời khóa biểu, quản lý hồ sơ tổ chuyên môn điện tử trong nhà trường thông qua link liên kết google drive.

Từng bước nghiên cứu và sử dụng sổ đầu bài điện tử.

Trong quản lý chuyên môn cấp tổ hướng đến quản lý, đánh giá hồ sơ chuyên môn của giáo bằng các ứng dụng trực tuyến thay thế hình thức trực tiếp và các bản in.

### 2.3 Triển khai hiệu quả các hệ thống CNTT phục vụ chuyển đổi số của ngành GDĐT:

Xây dựng quy trình, quy định thực hiện tốt các nền tảng chuyển đổi số dùng chung đã được Sở GDĐT triển khai và các hệ thống phần mềm đã trang bị; kết nối dữ liệu các hệ thống CNTT của trường về các hệ thống dùng chung của ngành, trong đó lưu ý các nội dung sau:

UÒNG IC PHỔ TI IƯỜNG S

- Thực hiện tốt quản lý hồ sơ học sinh trên phần mềm quản trị nhà trường, ký số hồ sơ điện tử của học sinh, trang bị học bạ số cho học sinh khi ra trường.
- Xây dựng các tài nguyên học tập để cung cấp cho học sinh trên hệ thống LMS của trường và và lựa chọn các tài nguyên học tập có chất lượng cung cấp trên kho học liệu dùng chung của ngành.
- Đồng bộ dữ liệu quản lý nhà trường, thống nhất sử dụng số liệu thống kê về giáo dục trên Trung tâm điều hành thông minh của ngành, đồng bộ về Trung tâm điều hành thông minh của Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### 3. Một số giải pháp cơ bản

## 3.1 Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về tầm quan trọng của việc thực hiện nhiệm vụ CNTT vào quản lí, giảng dạy.

Tiếp tục quán triệt đến toàn bộ CBGV-NV các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT của các cấp có thẩm quyền.

Đánh giá phong trào, hiệu quả ứng dụng CNTT định kỳ của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Thường xuyên rà soát, đánh giá việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị, đánh giá thi đua công tác ứng dụng CNTT theo học kỳ, cuối năm học, thường xuyên kiểm tra đột xuất việc thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT.

# 3.2. Xây dựng hệ thống các văn bản quản lý về thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin

Hiệu trưởng căn cứ vào các quy định hiện hành: xây dựng, ban hành các quy định quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ, quy chế quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến. Quy định chi tiết các ứng dụng CNTT đối với từng nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phải đi đôi với việc bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

### 2.3. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên và cán bộ quản lý

Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên và cán bộ quản lý tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn của Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức nhằm nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bô và giáo viên.

#### 2.4 Bảo đảm hạ tầng và thiết bị công nghệ thông tin

Duy trì và kết nối cáp quang Internet, thực hiện hệ thống Wifi hoạt động tốt, ổn định phục vụ cho giáo viên đổi mới phương pháp dạy học và thực hiện các sổ điện tử.

Rà soát, xây dựng kế hoạch để trình các cấp có thẩm quyền chuẩn bị đội ngũ giáo viên, máy tính và hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai giảng dạy môn Tin học trong chương trình giáo dục phổ thông mới.

Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin (phần cứng, phần mềm, website...). Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

#### 2.5 Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách

Phân công một lãnh đạo nhà trường phụ trách và một giáo viên Tin học làm đầu mối triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số thoại	điện	Email
1	Nguyễn Thanh Bình	Phó hiệu trưởng	0822351447		nguyenthanhbinh_thpt_tts@bent re.edu.vn
2	Võ Trường Giang	GV Tin học	097283	9639	votruonggiang_thpt_tts@bentre. edu.vn

#### IV TỔ CHỨC THỰC HIÊN

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin năm học 2024 - 2025.

Bộ phận phụ trách công nghệ thông tin căn cứ vào nội dung, chỉ tiêu cần đạt của kế hoạch này để triển khai, hướng dẫn hỗ trợ các cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị năm học 2024 - 2025.

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ vào nội dung, chỉ tiêu cần đạt để thực hiện và cố gắng hoàn thành tốt chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin của cá nhân năm học 2024 - 2025.

Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ CNTT để đánh giá tiêu chí chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin của từng cá nhân trong năm học 2024 -2025.

#### Nơi nhận:

- -BGH (để chỉ đạo);
- -Các tổ chuyên môn;
- Tổ Văn phòng;
- -Luu: VT.

UTRUÖNG

Mai Văn Phương